TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:13/2022/HS-ST
Ngày 22/4/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Nam Văn.

Ông Nguyễn Văn Thư.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Chuyên - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 đối với:

Bị cáo **Lường Quốc M** (Tên gọi khác: M gà tre); sinh ngày 22/12/1989 tại Thanh Hóa; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Quốc T và bà Lương Thị P; có vợ: Lê Thị H và có 03 con; tiền sự; tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 11/6/2010 bị TAND huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 02/02/2015 bị TAND huyện T, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2022 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967. Vắng mặt

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 2002. Vắng mặt.

Đều có địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967. Vắng mặt.

Anh Phạm Tuấn P, sinh năm 1988. Vắng mặt.

Đều có địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15^{h}30’ ngày 08/01/2022 Công an xã T đang làm nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn thôn T, xã T thì phát hiện Lường Quốc M đang điều khiển xe mô tô BKS 36F1-41384 loại xe HondaWave màu xanh đen bạc có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện tại túi quần trước bên trái có 01 túi nilông màu trắng kích thước 1 x 0,7cm đựng một viên nén màu hồng hình trụ tròn; 01 túi nilông màu trắng có kích thước 2 x 3cm được quấn dây nịt màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục vụn, tại túi quần sau bên phải có một chiếc ví chứa túi nilông màu trắng kích thước 4 x 5cm bên trong chứa chất bột màu hồng. M khai nhận đều là ma túy mới mua tại khu vực cầu Đò lèn thuộc địa phận thị trấn H, huyện H. Công an xã T đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong số ma túy thu giữ được và tạm giữ 01 xe môtô BKS 36F1-41384 loại xe HondaWave màu xanh đã qua sử dụng, 01 ví da màu nâu của Lường Quốc M.

Tại kết luận giám định số 392/PC09 ngày 12/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 01 viên nén màu hồng hình trụ tròn của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,093g loại Methamphetamine; chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,327gam loại Heroine; chất bột màu hồng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,025gam loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Lường Quốc M khai nhận vào khoảng 15h ngày 08/01/2022, M điều khiển xe mô tô BKS 36F1-41384 sang khu vực cầu Đ thuộc huyện H hỏi mua ma túy của một người đàn ông khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1m60, không biết tên tuổi và địa chỉ với giá 1.600.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua được ma túy M điều khiển xe mô tô về đến địa phận thôn T, xã T thì bị tổ công tác Công an xã T phát hiện và bắt giữ.

Vật chứng: Chiếc xe môtô BKS 36F1-41384 nhãn hiệu Honda mà Lường Quốc M sử dụng đi mua ma túy là của ông Nguyễn Văn T (ông T giao xe cho con gái là Nguyễn Thị T sử dụng) . Ngày 08/01/2022 chị T va anh Đinh Trọng T điều khiển xe đến xã T mời đám cưới thì gặp M, M hỏi mượn xe nên anh T và Thảo cho mượn, chị T, anh T không biết M mượn xe của mình để đi mua ma túy nên Công an huyện H đã trả lại xe cho ông T ngày 20/01/2022.

Cáo trạng số 15/CT-VKSHL ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Lường Quốc M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Ngày 08/01/2022, Lường Quốc M có mua 1.600.000 đồng ma túy của một người đàn ông không quen biết ở khu vực cầu Đ thuộc địa phận thị trấn H, huyện H trên đường về đến đến thôn T, xã T thì bị Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng.

Do đó giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh nêu trên; sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Lường Quốc M từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù; vật chứng tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, tịch thu tiêu huỷ 01 ví da của bị cáo Lường Quốc M và buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có ý kiến tranh luận gì và lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để được sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về tội danh*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15^{h}30’ ngày 08/01/2022 bị cáo có mua 1.600.000 đồng ma tuý ở Cầu Đ thuộc địa phận thị trấn H, huyện H của một người đàn ông không quen biết, trên đường về đến thôn T, xã T, huyện H thì bị Công an xã T phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng vụ án. Kết luận giám định số 392/PC09 ngày 12/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Một viên nén màu hồng hình trụ tròn của

phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,093g loại Methamphetamine; chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,327gam loại Heroine; chất bột màu hồng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,025gam loại Methamphetamine. Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy của bị cáo Lường Quốc M đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3]. *Xét tính chất của vụ án thì thấy*: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến xã hội, do đó cần phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo, giáo dục chung cho xã hội.

[4]. *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Do đó áp dụng quy định của điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Trong vụ án này theo lời khai của bị cáo có mua ma túy của một người đàn ông lạ mặt, quá trình điều tra không xác định được tên tuổi địa chỉ người đàn ông lạ mặt đó nên không có căn cứ để xử lý.

[6]. *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7]. *Về vật chứng*: Số ma túy thu giữ của bị cáo Lường Quốc M còn lại sau giám định là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, 01 ví da cũ không còn giá trị sử dụng, tại phiên toà bị cáo đồng ý không nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo là người bị kết án và không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lường Quốc M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Lường Quốc M **27** (*Hai mươi bảy*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 08/01/2022).

Vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 ví da cũ màu nâu có chữ Việt nam, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng số 16/CCTHA ngày 12/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Án phí: Buộc bị cáo Lường Quốc M phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND huyện H;*
- *Công an huyện H;*
- *THA hình sự huyện H*
- *Chi cục THADS huyện H;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Cao Thị Nga